*Ngày soạn: .................................................*

***Ngày giảng: ...............................................***

Tiết 42, Bài 20: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ ( 1428-1527) (Tiếp theo)

III. TÌNH HÌNH VĂN HÓA, GIÁO DỤC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: HS trình bày được chế độ giáo dục -thi cử thời Lê và thấy được thời Lê Sơ rất được coi trọng giáo dục

2. Năng lực:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Nhận xét về thành tựu tiêu biểu về văn hoá, giáo dục thời Lê sơ

3. Phẩm chất:

- Giáo dục ý thức tự hào về thời kì thịnh trị của đất nước, sống có trách nhiệm

- Ý thức tự học tự vươn lên

- Lòng yêu nước giữ gìn nét đẹp văn hóa

II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tranh ảnh về các di tích lịch sử

2. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh về các di tích lịch sử.

IV TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC

A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

*a, Mục tiêu:* Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được đó là tình hình văn hóa giáo dục nước Đại Việt thời Lê sơ, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

*b.Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

*c) Sản phẩm*: biết được đôi nét về bia Tiến sĩ trong Văn Miếu Hà Nội

*d) Tổ chức thực hiên:*

GV cho hs xem một số tranh ảnh về các di tích dưới thời Lê.

? Chủ đề các bức tranh này nói về vấn đề gì?

- Dự kiến sản phẩm: Bia tiến sĩ trong Văn Miếu Hà Nội

Trên cơ sở ý kiến GV dẫn dắt vào bài hoặc GV nhận xét và vào bài mới: Sau cuộc kháng chiến chống quân Minh lâu dài và gian khổ nhưng thắng lợi vẽ vang, đầu năm 1428 Lê Lợi lên ngôi hoàng đế, mở ra triều đại mới trong lịch sử Việt Nam – thời Lê sơ, khôi phục lại quốc hiệu Đại Việt. Sử sách thường gọi là nước Đại Việt thời Lê sơ. Bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu về những nội dung này.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

1. Hoạt động 1: 1. Tình hình giáo dục và khoa cử (15p)

*a, Mục tiêu:* Ghi nhớ và trình bày được tình hình giáo dục dưới thời Lê sơ. So sánh với thời nhà Trần.

*b.Nội dung:* HS dưới sự hướng dẫn của GV hoạt động cá nhân, thảo luận cặp đôi để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

*c) Sản phẩm*: trình bày được các dẫn chứng thể hiện sự phát triển trong giáo dục và thi cử

*d) Tổ chức thực hiên:*

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:  -GV giới thiệu sơ lược tình hình giáo dục và khoa cử thời Lê sơ phát triển hơn thời Trần và đạt được nhiều thành tựu.  - Yêu cầu hs đọc mục I SGK trả lời các câu hỏi:  ? Dựa vào sgk, nêu dẫn chứng sự phát triển của giáo dục và khoa cử.  ? Vì sao thời Lê hạn chế Phật giáo và tôn sùng Nho giáo?  *( Phục vụ giai cấp phong kiến)*  ? Giáo dục và thi cử thời Lê rất quy củ và chặt chẽ, biểu hiện như thế nào? ( *Muốn làm quan phải thi rồi mới được bổ nhiệm, thi gồm 3 kì: Hương -Hội -Đình*)  ? Để khuyến khích việc học và kén chọn nhân tài, nhà Lê có chủ trương gì? (*Vua ban mũ áo, vinh quy bái tổ, khắc tên vào bia đá)*  -Gv cho HS khai thác /45: bia Tiến sĩ trong Văn Miếu (81 bia) khắc tên người đỗ Tiến sĩ...  ? nhận xét tình hình thi cử -giáo dục thời Lê? (*Quy củ, chặt chẽ, đào tạo được nhiều quan lại trung thành, nhiều nhân tài...)*  *? So sánh với thời Trần*  Bước 2: HS đọc SGK, quan sát kênh hình và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở:  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kết quả.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của hs.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành | -Dựng lại Quốc tử Giám.  -Mở nhiều trường học  -Tổ chức các khoa thi.  -Nho giáo chiếm địa vị độc tôn  *So sánh điềm khác với thời Lê – Trần:*  - Thời Lê các phủ đều có trường công, hằng năm mở khoa thi để tuyển chọn quan lại. Đa số dân đều có thể đi học trừ kẻ phạm tội và làm nghề ca hát.  Nội dung học tập, thi cử là các sách của đạo Nho. Đạo Nho chiếm địa vị độc tôn. Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế.  Nhà Trần   * Tổ chức 7 năm 1 kỳ thi * Chỉ có ai làm quan thì mới thi cử |

2. Hoạt động 2: 2. Văn học, khoa học, nghệ thuật

*a, Mục tiêu:* Ghi nhớ và trình bày được tình hình giáo dục dưới thời Lê sơ. So sánh với thời nhà Trần.

*b.Nội dung :* HS dưới sự hướng dẫn của GV hoạt động cá nhân, thảo luận cặp đôi để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

*c) Sản phẩm*: trình bày được các dẫn chứng thể hiện sự phát triển trong giáo dục và thi cử

*d) Tổ chức thực hiên:*

- Mục tiêu: Biết được những thành tựu nổi bật về văn hóa, khoa học và nghệ thuật dưới thời Lê sơ.

- Phương pháp: Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích.

- Thời gian: 10 phút

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh | Dự kiến sản phẩm |
| Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:  - Yêu cầu hs đọc mục I SGK  Bước 2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở:  ? Nêu những thành tựu nổi bất về văn học? Kể những tác phẩm tiêu biểu? Các tác phẩm văn học tập trung phản ánh điều gì?  -GV bổ sung về tình hình văn học thời Lê sơ, giới thiệu một số tác phẩm nổi tiếng và lưu ý HS về sự phát triển của chữ Nôm -> thể hiện sự độc lập về mặt chữ viết.  ? Tại sao văn học thời kì này tập trung nội dung yêu nước, thể hiện niềm tự hào dân tộc? (Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi...)  ? Nêu những thành tựu khoa học nổi tiếng?Nhận xét?  -GV chuẩn xác kiến thức  -GV giới thiệu một số nghệ thuật trong thời kì này.  ? Nêu những nét đặc sắc của nghệ thuật sân khấu? nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc có gì tiêu biểu? (quy mô đồ sộ, kĩ thuật điêu luyện)  ? Tại sao quốc gia Đại Việt đạt được những thành tựu trên?( công lao đóng góp xây dựng đất nước của nhân dân, triều đại phong kiến có phương pháp cai trị đúng đắn -> xuất hiện nhiều nhân tài)  Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  - Hs trình bày kết quả.  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của hs.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành | a-Văn học:  -Gồm văn học chữ Hán và chữ Nôm  -Nội dung yêu nước sâu sắc  b-Khoa học:  \* Xuất hiện nhiều tác phẩm khoa học  c-Nghệ thuật:  -Gồm nghệ thuật sân khấu, điêu khắc và kiến trúc.  -Phát triển mạnh, phong phú và đa dạng. |

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

*a) Mục tiêu:* Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về tình hình văn hóa, giáo dục dưới thời Lê sơ

*b) Nội dung*: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân* trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

*c) Sản phẩm:* trả lời câu hỏi trắc nghiệm

*d) Tổ chức thực hiên:*

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

Câu 1: Hệ tư tưởng nào chiếm địa vị độc tôn trong xã hội nước ta thời Lê sơ?

A. Nho giáo. B. Phật giáo. C. Đạo giáo. D. Thiên chúa giáo.

Câu 2. Chế độ khoa cử thời Lê sơ phát triển thịnh nhất dưới triều vua nào?

A. Lê Thái Tổ. B. Lê Thái Tông.

C. Lê Thánh Tông. D. Lê Nhân Tông.

Câu 3: Văn học dưới thời Lê sơ thể hiện nội dung

A. có nội dung yêu nước sâu sắc.

B. thể hiện tình yêu quê hương.

C. đề cao giá trị con người.

D. đề cao tính nhân văn.

Câu 4: Nghệ thuật kiến trúc điêu khắc thời Lê sơ biểu hiện rõ rệt và đặc sắc ở những công trình nào?

A. Công trình lăng tẩm, cung điện ở Lam Kinh.

B. Kinh thành Thăng Long.

C. Các ngôi chùa lớn ở Thanh Hóa.

D. các dinh thự, phủ chúa to lớn.

C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

*a) Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

*b) Nội dung*: GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập

*c) Sản phẩm:* bài tập cá nhân

*d) Tổ chức thực hiên:*

*Hoàn thành bảng sau vào vở:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Thời Lý- Trần | Thời Lê sơ |
| Bộ máy nhà nước ở Trung ương |  |  |
| Các đơn vị hành chính địa phương |  |  |
| Cách đào tạo tuyển chọn bổ sung quan lại |  |  |
| Pháp luật |  |  |

- Các bước thực hiện:

(1) Giao nhiệm vụ:

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân hoàn thành vào vở

* (2) HS thực hiện nhiệm vụ:
* - HS thực hiện nhiệm vụ giáo viên giao. Hs phải huy động kiến thức đã học kết hợp với kiến thức mới để trả lời.
* - GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.
* (3) Báo cáo kết quả và trao đổi
* (4) Đánh giá:

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS

Dự kiến sản phẩm:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Thời Lý- Trần | Thời Lê sơ |
| Bộ máy nhà nước ở Trung ương | Lí: Vua đứng đầu nhà nước, giúp việc cho vua có các quan đại thần.  Trần: Có thêm chế độ thái thượng hoàng đăth tên một số chức quan | Vua đứng đầu nhà nước. Giúp việc cho vua có 6 bộ và các cơ quan chuyên môn. |
| Các đơn vị hành chính địa phương | Chủ thành các lộ. | Chủ thành 13 đạo, đứng đầu mỗi đạo có 3 ti. |
| Cách đào tạo tuyển chọn bổ sung quan lại | Quan lại do vua đề cử. | Quan lại được tuyển chọn qua thi cử. |
| Pháp luật | Bảo vệ quyền lợi của vua, hoàng tộc, bảo vệ sức kéo.  + Xác nhận quyền sỡ hữu tài sản.  + Quy định việc mua bán ruộng đất .v.v. | Bảo vệ vua, hoàng tộc, giai cấp thống trị, địa chủ phong kiến.  Bảo vệ chủ quyền quốc gia. Khuyến khích phát triển kinh tế, bảo vệ một số quyền lợi của phụ nữ, nghiêm cấm cách hành vi tự bán mình thành nô tì |

- GV giao nhiệm vụ cho HS

+ Học bài cũ, soạn mục IV bài 20: Một số danh nhân văn hóa xuất sắc của dân tộc và trả lời câu hỏi cuối SGK.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*